

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 25-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Ông Trần Quang Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Phan Thị N; có vợ là Đỗ Thị H, có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ 14 giờ 30 phút ngày 22-7-2019 đến 14 giờ 30 phút ngày 24-7-2019, được áp dụng Biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Duy K; nơi cư trú: Tổ 10, phường H, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn S, vắng mặt;
2. Anh Trần T H, vắng mặt;
3. Anh Nguyễn Văn Đ, vắng mặt;

4. Anh Vũ Văn L, vắng mặt;
5. Anh Bùi Văn H, vắng mặt;
6. Chị Vũ Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 05 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Đình A, Phan Văn T, Trần Văn L và Trần Văn S, Trần T H, Nguyễn Văn Đ, Vũ Văn L, đến quán Karaoke HT của anh Trần Duy K hát tại phòng Vip 2 tầng 2. Do nhóm của Đình Anh và T có nhu cầu nhân viên rót bia nên anh K có gọi 07 nhân viên nữ phục vụ rót bia bấm bài cho khách hát. Trong quá trình hát, do say rượu nên Nguyễn Đình A có vung tay làm vỡ 01 ô kính trang trí (kích thước 57x82cm) bên phải từ cửa vào của phòng hát. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, S bảo Hùng (là nhân viên quán) gọi anh K L để thanh toán tiền, lúc này L và H đã đi ra ngoài. Khi L thanh toán, anh K nói với S hỗ trợ tiền kính bị vỡ là 1.000.000 đồng, S đứng dậy chửi anh K *"Chúng mày không coi tao ra gì"*. Sau đó giữa K và nhóm của T to tiếng cãi nhau, Đình Anh nói *"Đã thế tao đập hết rồi đền cả thế"*, nói xong Đình Anh quay lại dùng tay đập vỡ 03 ô kính trang trí phía bên phải từ cửa vào. K quay lại bảo Hùng gọi Công an, thấy vậy L cầm vỏ chai bia ném xuống mặt bàn nước trong phòng làm vỡ chai và chửi K. Cùng lúc đó, T cầm vỏ chai rượu Vodka đập vào các ô kính trang trí trên tường phía bên trái, Đình Anh cầm 01 vỏ chai rượu Vodka ném trúng màn hình máy tính bấm bài hát KTV làm rạn kính rồi quay ra dùng tay tát và đâm vào mặt K thì bị K đánh lại; T xông vào dùng tay túm tóc K và đẩy K ra. Khi thấy K tiếp tục đòi đánh Đình Anh thì S dùng tay tát vào mặt K, T cầm vỏ chai rượu Vodka ném thẳng về phía K nhưng không trúng. Sau đó, S ôm kéo K ra và nói *"thôi chúng mày"*; L, Đ cùng vào phòng can Đình A và T ra. L và S đuổi hết mọi người ra ngoài đóng cửa lại. Đ, L, Đình A, T đi xe ô tô về trước. Trong phòng còn lại S, L và K, hai bên có lời qua tiếng lại khoảng 30-40 phút thì L, S cùng K đi xuống tầng 1.

Tại tầng 1 L, S bảo K thanh toán tiền nhưng K nói đợi công an đến giải quyết, thấy vậy L quay lại phòng hát, H và H chạy theo sau. Khi vào phòng hát, L cầm 01 chai rượu đập 1 nhát vào màn hình ti vi làm vỡ rạn kính màn hình. H chạy vào ôm kéo L ra ngoài. Khi xuống tầng 1, L nói với S *"đập vỡ hết ra rồi"*, sau đó L, Huy, S gọi taxi đi về.

Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 12-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Dương Kinh kết luận:

- Chi phí khắc phục thiệt hại, hư hỏng 01 ti vi nhãn hiệu Led HD TV: 11.500.000 đồng;

- Chi phí khắc phục thiệt hại hư hỏng 01 màn hình cảm ứng KT Việt KTV: 6.500.000 đồng;

- Chi phí 04 vỏ chai bia sài gòn bị vỡ, 01 vỏ chai rượu Voka men bị vỡ: 5.000 đồng;

- Chi phí khắc phục thiệt hại hư hỏng 08 ô kính KT 57x82cm độ dày 0,5cm: 8.000.000 đồng;

- Chi phí khắc phục thiệt hại, hư hỏng 01 ô kính KT 28x92cm độ dày 0,5: 950.000 đồng;

- Chi phí khắc phục thiệt hại, hư hỏng 01 ô kính mặt bàn KT 50x110cm độ dày 1cm bị vỡ: 660.000 đồng;

- Chi phí khắc phục thiệt hại hư hỏng 01 micro nhãn hiệu D&T loại không dây: 150.000 đồng;

Tổng cộng chi phí khắc phục phần thiệt hại, hư hỏng tài sản là 27.785.000 (hai mươi bảy triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Kết luận giám định pháp y số 525 ngày 19-10-2018 của T tâm pháp y Hải Phòng, kết luận về thương tích của anh Trần Duy K: Các vết sưng nề bầm tím không để lại dấu vết làm căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Trong quá trình Đ tra Trần Duy K đã nhận số tiền bồi thường 100 triệu đồng về tổn hại sức khỏe và 70 triệu đồng bồi thường về tài sản bị hư hỏng. Anh K không còn yêu cầu gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HSST ngày 16-5-2019, Tòa án nhân dân quận Dương Kinh đã xét xử và xử phạt Nguyễn Đình A 15 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Đối với Phan Văn T sau khi phạm tội bỏ trốn đã bị Cơ quan Đ tra ra quyết định truy nã, đến ngày 22-7-2019 T đến Công an quận Dương Kinh đầu thú. Quá trình phục hồi điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, phù hợp lời khai của Nguyễn Đình A và những người làm chứng.

Tại Cáo trạng số 20/QĐ-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh đã truy tố Phan Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Đ 178 Bộ luật Hình sự.

Về hành vi của Nguyễn Đình A, Trần Văn S, Phan Văn T đánh anh Trần Duy K nhưng không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, Công an quận Dương Kinh đã xử lý vi phạm hành chính.

Trần Văn L hiện nay đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát Đ tra Công an quận Dương Kinh đã ra Quyết định tách vụ án hình sự và tạm đình chỉ Đ tra, khi nào bắt được xử lý sau.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Các vật chứng thu giữ cơ quan Đ tra đã trả lại cho bị hại, anh Trần Duy K đã nhận số tiền bồi thường 100 triệu đồng về tổn hại sức khỏe và 70 triệu đồng bồi thường về tài sản bị hư hỏng. Anh K không còn yêu cầu gì.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, quá trình Đ tra đã có lời khai trình bày đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại về tài sản là 70 triệu đồng, 100 triệu đồng tiền tổn hại sức khỏe, không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội: Đối với chiếc tivi nhãn hiệu LED HD TV 11.500.000 đồng do Trần Văn L đập vỡ, bị cáo không biết vì khi đó bị cáo đã không còn ở quán. Đối với ô kính đầu tiên do Nguyễn Đình A vô ý làm vỡ có giá trị 1.000.000 đồng đã được bồi thường nên những tài sản này không xác định giá trị thiệt hại để định tội đối với bị cáo. Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh chỉ truy tố bị cáo cùng đồng phạm cố ý làm hư hỏng tài sản với tổng giá trị thiệt hại là 15.285.000 đồng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Đ 17, Đ 58, Đ 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T với mức án từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ, trừ cho bị cáo 02 ngày bị tạm giữ theo quy định tại Đ 36 Bộ luật Hình sự. Đề nghị miễn việc khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về bồi thường dân sự, bị hại không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Đ tra Công an quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng; Đ tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng; Kiểm sát viên: Trong quá trình Đ tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Đ tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tội danh và tình tiết định khung:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan Đ tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của Nguyễn Đình A tại

phiên tòa xét xử trước đây; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại quán Karaoke HT do anh Trần Duy K làm chủ, Phan Văn T cùng Nguyễn Đình A và Trần Văn L đã có hành vi đập phá những tài sản sau: 01 màn hình cảm ứng KTV, 04 vỏ chai bia sài gòn, 01 vỏ chai rượu Voka men, 07 ô kính kích thước 57x82cm độ dày 0,5cm; 01 ô kính kích thước 28x92cm độ dày 0,5cm; 01 kính mặt bàn kích thước 50x110cm độ dày 1cm; 01 micro nhãn hiệu D&T loại không dây. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản mà T tham gia làm hư hỏng là 15.285.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đối với chiếc tivi nhãn hiệu LED HD TV trị giá 11.500.000 đồng bị đập vỡ, bị cáo không biết vì khi đó bị cáo đã lái xe về trước và ô kính do Nguyễn Đình A vô ý làm vỡ có giá trị 1.000.000 đồng đã được bồi thường nên những tài sản này không xác định giá trị thiệt hại để định tội đối với bị cáo.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò của bị cáo trong vụ án:

[5] Đây là vụ án có đồng phạm nên khi quyết định hình phạt cần căn cứ vai trò, tính chất, mức độ tham gia phạm tội của bị cáo để cá thể hóa trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, tuy không có sự bàn bạc phân công từ trước nhưng T cùng đồng bọn đã cố ý cùng thực hiện hành vi đập phá tài sản của anh K. Nguyễn Đình A là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi đập phá tài sản nên giữ vai trò chính. Phan Văn T chỉ tham gia đập vỡ một số ô cửa kính và đã đi về trước; nên giữ vai trò thứ yếu, thấp hơn Nguyễn Đình A.

- Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và đặc điểm nhân thân của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân. Vì vậy, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Đ 36 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Ngoài hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo còn bị khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 3 Đ 36 Bộ luật Hình sự; song xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày (từ 14 giờ 30 phút ngày 22-7-2019 đến 14 giờ 30 phút ngày 24-7-2019) nên được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ 06 ngày cải tạo không giam giữ vào thời gian chấp hành hình phạt.

- Về dân sự:

[8] Bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại về số tài sản bị hư hỏng, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Đ 17, Đ 58, Đ 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phan Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ (do đã bị tạm giữ 02 ngày, từ 14 giờ 30 phút ngày 22-7-2019 đến 14 giờ 30 phút ngày 24 -7-2019, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Phan Văn T cho UBND xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Đ 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Đ 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.